

Số: /BC-UBND

Ba Tơ, ngày tháng 7 năm 2024

## BÁO CÁO

**Tóm tắt công tác cải cách hành chính 06 tháng đầu năm 2024  
và phương hướng nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2024**  
(tại Hội nghị đánh giá Cải cách hành chính 6 tháng năm 2024)

### I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

#### 1. Tổ chức, chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính (CCHC)

Trong 6 tháng đầu năm 2024, UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện đã tiếp tục chỉ đạo sát sao, quyết liệt về công tác CCHC: (1) Ban hành Kế hoạch CCHC năm 2024<sup>1</sup>, trong đó xác định cụ thể 93 nhiệm vụ phải thực hiện, tiến độ hoàn hành để yêu cầu các cơ quan, ban ngành UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch tổ chức hiệu quả; (2) thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc<sup>2</sup> trong quá trình thực hiện; (3) Ngoài ra, UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện đã ban hành nhiều văn bản<sup>3</sup> để làm cơ sở triển khai và tổ chức thực hiện nhiệm vụ trên tất cả lĩnh vực CCHC trong năm 2024; (4) Huyện đã tổ chức 02 hội nghị tổng kết CCHC năm 2023, đánh giá CCHC quý I, triển khai nhiệm vụ quý II, đồng thời tổ chức một số hội nghị chuyên đề về công tác CCHC, chuyển đổi số, Đề án 06. Kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2024 tính đến thời điểm báo cáo đã hoàn thành  $49/93 = 52,69\%$ .

#### 2. Kiểm tra công tác CCHC

Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác Cải cách hành chính năm 2024<sup>4</sup> và chỉ đạo thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính của huyện năm 2024<sup>5</sup>. Tính đến thời điểm báo cáo, đã thực hiện kiểm tra 06/10 = 60,00% (Phòng Tài chính - Kế hoạch; Phòng Văn hoá và Thông tin; Phòng

<sup>1</sup> Quyết định số 3690/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023

<sup>2</sup> Chỉ đạo triển khai, quán triệt và thực hiện Quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính tỉnh Quảng Ngãi (tại Công văn số 22/UBND ngày 08/01/2024 của UBND huyện); Chỉ đạo triển khai thực hiện Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại Hội nghị công bố Chỉ số CCHC năm 2023 (tại Công văn số 336/UBND ngày 27/02/2024 của UBND huyện); Chỉ đạo thực hiện báo cáo định kỳ về công tác cải cách hành chính năm 2024 (tại công văn số 36/UBND ngày 08/01/2024 của UBND huyện);

<sup>3</sup> Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn huyện Ba Tơ (tại Quyết định số 486/QĐ-UBND ngày 26/02/2024 của UBND huyện); Kế hoạch Triển khai chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt cho đối tượng người có công trên địa bàn huyện giai đoạn 2024 - 2025 (tại Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 29/02/2024 của UBND huyện); Kế hoạch tổ chức Hội nghị đối thoại với tổ chức, doanh nghiệp, công dân về thủ tục hành chính và về tinh thần, thái độ phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức năm 2024 (tại Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 11/3/2024 của UBND huyện); Quyết định Phân công tham mưu, thực hiện nhiệm vụ Ủy ban nhân dân tỉnh giao trong Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 của tỉnh Quảng Ngãi (tại Quyết định số 3691/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 của UBND huyện);

<sup>4</sup> Quyết định số 502/QĐ-UBND ngày 27/02/2024 của UBND huyện

<sup>5</sup> Công văn số 370/UBND ngày 29/02/2024 của UBND huyện.

*Giáo dục và Đào tạo và UBND 03 xã: Ba Vì, Ba Thành, Ba Xa*), còn 04 đơn vị kiểm tra hoàn thành trước tháng 8/2024.

### **3. Về công tác thông tin, tuyên truyền CCHC**

Công tác thông tin, tuyên truyền được triển khai thực hiện thường xuyên, liên tục, với hình thức đa dạng và nội dung phong phú, trong đó: (1) Đã thực hiện làm mới tổng cộng 10 pa nô các loại<sup>7</sup>; (2) Tuyên truyền bằng nhiều hình thức đa dạng: (2.1.) Trên màn hình Led ngoài trời tại Quảng trường 11/3; (2.2) Phối hợp với đội thông tin lưu động tĩnh biểu diễn, tuyên truyền phục vụ 07 đêm trên địa bàn huyện (*nội dung tuyên truyền miệng bằng 02 thứ tiếng: kinh và H're và tiểu phẩm*); (2.3) thu âm tuyên truyền bằng xe thông tin lưu động; (3) Tổ chức hội thi tuyên truyền về cải cách hành chính và chuyển đổi số (*trong 02 ngày 11/6 và 12/6*) đạt hiệu quả tích cực<sup>8</sup>.

### **4. Đối với hoạt động của các cơ quan, đơn vị, địa phương**

Việc tổ chức triển khai các nhiệm vụ CCHC đã được các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tiếp tục quan tâm, chỉ đạo thực hiện theo kế hoạch huyện đã xác định; các cơ quan, ban ngành, Mặt trận và các đoàn thể huyện tiếp tục làm tốt công tác phối hợp, triển khai<sup>9</sup>.

<sup>6</sup> Gồm: Ba Bích, Ba Nam, Ba Lẽ, thị trấn Ba Tơ.

<sup>7</sup> Thống kê:

+ Đặt tại ngã tư trụ đèn giao thông đường 30 tháng 10 và đường Phạm Văn Đồng ngã ba Ba Cung: 02 pa nô lớn (kích thước 8mx4m); + Đặt dọc con lươn đường Phạm Văn Đồng: 04 hộp (02 mặt kích thước 1,8mx1,2m); + Pa nô gắn trụ điện đường 30 tháng 10, Trần Toại, 11/3 và bờ Kè: 04 pa nô (02 mặt kích thước 2m x 0,8m);

<sup>8</sup> Trong đó: Giải nhất: Đội xã Ba Vì; Giải Nhì thuộc về đội thị trấn Ba Tơ và đội liên quân xã Ba Tiêu - Ba Ngạc. Giải Ba được trao cho 03 đội: xã Ba Bích, xã Ba Giang, liên quân xã Ba Lẽ - Ba Nam; giải Khuyến khích cho các đội còn lại: xã Ba Thành, xã Ba Tô, xã Ba Xa, xã Ba Cung, xã Ba Dinh, liên quân xã Ba Động - Ba Liên, liên quân xã Ba Vinh - Ba Điền, liên quân xã Ba Trang - Ba Khâm.

<sup>9</sup> Thống kê kết quả thực hiện

- UBND các xã/thị trấn: có 19/19 xã, thị trấn đã cơ bản ban hành kế hoạch và triển khai thực hiện công tác CCHC.

- Đối với ngành giáo dục: Phòng Giáo dục và Đào tạo và các trường học đã có sự quan tâm và tích cực trong thực hiện nhiệm vụ về CCHC, chuyển đổi số: Tiếp tục duy trì và thực hiện công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và học tập được quan tâm và thực hiện đầy mạnh góp phần nâng cao chất lượng trong công tác giảng dạy và học tập của nhà trường. Đẩy mạnh thực hiện cải cách TTHC trên môi trường điện tử; vận hành và khai thác có hiệu quả Cơ sở dữ liệu TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia; các văn bản triển khai thực hiện trên môi trường điện tử, cụ thể: Thực hiện tiếp nhận và xử lý văn bản trên phần mềm quản lý điều hành văn bản tại địa chỉ (<https://office.quangngai.gov.vn>); thư điện tử của Bộ GDĐT ([pgdbato@quangngai.edu.vn](mailto:pgdbato@quangngai.edu.vn)); Cơ sở dữ liệu ngành GDĐT (<http://csdl.moet.gov.vn/>); Cổng thông tin điện tử Phòng GDĐT huyện ([bato.quangngai.edu.vn](http://bato.quangngai.edu.vn)) và một số phần mềm EMIS, hệ thống ETEP ([taphuan.csdl.edu.vn](http://taphuan.csdl.edu.vn)), quản lý Phổ cập giáo dục ([pcgd.moet.gov.vn](http://pcgd.moet.gov.vn)) ...

- Trường THPT Phạm Kiệt: Nhà trường đã thực hiện ứng dụng các phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến. Chú trọng khai thác phòng máy tính cho các hoạt động chuyên môn của nhà trường và các môn học khác ngoài môn Tin học. Đã xây dựng phòng studio phục vụ xây dựng học liệu số và dạy học trực tuyến kết hợp với trực tiếp. Cơ sở hạ tầng CNTT, hệ thống mạng nội bộ đảm bảo phục vụ tốt cho hoạt động giáo dục của nhà trường. Chuyển đổi số trong quản trị nhà trường và xây dựng cơ sở dữ liệu về giáo dục; tiếp tục thực hiện dịch vụ đăng ký thi tốt nghiệp trung học phổ thông trực tuyến và Dịch

## II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

### 1. Cải cách thể chế

- Trong giai đoạn 15/12/2023 đến ngày 12/6/2024, UBND huyện đã xây dựng và ban hành 10 Quyết định<sup>10</sup>, HĐND huyện ban hành 01 Nghị quyết<sup>11</sup> → Nhìn chung, tất cả các văn bản QPPL đã được thẩm định, ban hành theo đúng quy định.

---

vụ đăng ký nguyện vọng xét tuyển vào đại học trên Cổng dịch vụ công Quốc gia. Thực hiện dịch vụ trực tuyến về đăng ký, xét tuyển học sinh vào.

- *Bảo hiểm xã hội huyện*: Đã cung cấp 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đồng thời ngành tiếp tục cắt giảm 02 thủ tục hành chính (TTHC), đưa số TTHC của ngành từ 27 xuống còn 25 thủ tục; hợp lý hóa các quy trình nghiệp vụ để rút ngắn thời hạn giải quyết TTHC; BHXH huyện thực hiện tiếp nhận và trả kết quả TTHC tại một cửa UBND huyện với 9/25 TTHC; 24/25 TTHC tại Bộ phận một cửa BHXH huyện.

- *Đối với Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội*

Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp trong huyện đã phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức lồng ghép tuyên truyền về công tác cải cách hành chính cho lực lượng tuyên truyền viên nòng cốt của Mặt trận, các tổ chức thành viên của Mặt trận các cấp và Nhân dân, kết quả:

- Đã phối hợp lồng ghép tổ chức được 112 cuộc với 5.042 lượt người dân tham gia.

- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện đã chỉ đạo, quán triệt, triển khai cho tất cả cán bộ, công chức, người lao động trong hệ thống Mặt trận tăng cường áp dụng công nghệ thông tin, công tác xử lý văn bản, trao đổi công việc trên email, eoffice, zalo,... - Kết quả 100% cán bộ, công chức, người lao động hệ thống Mặt trận đã thực hiện tốt trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính;

- Phối hợp tốt việc triển khai hiệu quả dự án PAPI năm 2023 tại TDP Nam Hoàn Đồn, thị trấn Ba Tơ và thôn Làng Mâm, xã Ba Bích; chỉ đạo Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã Ba Bích và thị trấn Ba Tơ phối hợp liệt kê nhân khẩu trên địa bàn để triển khai thực hiện tốt chỉ số hiệu quả Quản trị và Hành chính công (PAPI) của tỉnh năm 2024.

<sup>10</sup> Quyết định số 01/2024/QĐ-UBND ngày 17/01/2024 của UBND huyện sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Tư pháp huyện Ba Tơ ban hành kèm theo Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện; Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 18/01/2024 của UBND huyện sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu, tổ chức của Phòng Dân tộc huyện Ba Tơ ban hành kèm theo Quyết định số 05/2022/QĐ-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện; Quyết định số 03/2024/QĐ-UBND ngày 18/01/2024 của UBND huyện sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Ba Tơ ban hành kèm theo Quyết định số 04/2021/QĐ-UBND ngày 02/12/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Ba Tơ; Quyết định số 04/2024/QĐ-UBND ngày 18/01/2024 của UBND huyện sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Ba Tơ ban hành kèm theo Quyết định số 07/2022/QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện; Quyết định số 05/2024/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 của UBND huyện sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Nội vụ huyện Ba Tơ; Quyết định số 06/2024/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Ba Tơ; Quyết định số 07/2024/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và mối quan hệ công tác của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Ba Tơ; Quyết định số 08/2024/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 của UBND huyện Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 01/2022/QĐ-UBND ngày 23 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Ba Tơ; Quyết định số 09/2024/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 của UBND huyện Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Ba Tơ ban hành kèm theo Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện; Quyết định số 10/2024/QĐ-UBND ngày 15/4/2024 ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra huyện Ba Tơ.

<sup>11</sup> Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND ngày 06/3/2024 của HĐND huyện về giao Ủy ban nhân dân huyện quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm C thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân huyện theo Khoản 7 Điều 17 Luật đầu tư công năm 2019.

- Đã tổ chức 70 Hội nghị tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật (PBGDPL) trực tiếp tại các thôn trên địa bàn huyện với 4.989 người tham dự; cấp, phát miễn phí 60 bộ tài liệu PBGDPL; xây dựng 170 chuyên mục phổ biến pháp luật phát trên sóng đài huyện và hệ thống truyền thanh cơ sở; xây dựng 4 pa nô, 10 băng rôn, 120 phướng nhân các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, địa phương; tổ chức 8 lượt tuyên truyền lưu động tại các thôn vùng sâu vùng xa trên địa bàn huyện và đăng tải nhiều tin, bài về pháp luật trên Trang thông tin điện tử của huyện.

- UBND huyện chỉ đạo<sup>12</sup> theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024 trên địa bàn huyện, trong đó xác định 03 lĩnh vực trọng tâm, liên ngành: (1) An toàn thực phẩm; (2) Quản lý thuế; (3) Xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm.

## 2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

Ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn huyện<sup>13</sup>, Kế hoạch truyền thông về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn huyện Ba To<sup>14</sup> và có văn bản chỉ đạo rà soát lại các thủ tục hành chính còn hiệu lực thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện, xã để thực hiện công tác niêm yết, công khai thủ tục hành chính<sup>15</sup>.

### ***- Tình hình tổ chức và hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện:***

+ Về kết quả giải quyết hồ sơ TTHC<sup>16</sup>: Trước hạn đạt 98,06%, quá hạn chiếm 1,94%.

+ Về kết quả thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC: Kết quả số hóa đầy đủ thành phần hồ sơ khi tiếp nhận đạt tỷ lệ 100%; số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt tỷ lệ 100%, vượt chỉ tiêu so với Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 (*quy định là 80%*).

+ Về kết quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến (*gồm một phần và toàn trình*) đều đạt tỷ lệ 100%; thanh toán trực tuyến<sup>17</sup>.

<sup>12</sup> Tại Công văn số 529/UBND ngày 26/3/2024 của UBND huyện về việc theo dõi thi hành pháp luật

<sup>13</sup> Quyết định số 486/QĐ-UBND ngày 26/02/2024 của UBND huyện ban hành kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024

<sup>14</sup> Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 27/02/2024 Truyền thông về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn huyện Ba To

<sup>15</sup> Công văn số 367/UBND ngày 29/02/2024 rà soát lại các thủ tục hành chính còn hiệu lực thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện, xã để thực hiện công tác niêm yết, công khai thủ tục hành chính

<sup>16</sup> Cụ thể: Tổng số hồ sơ tiếp nhận là 774 hồ sơ, trong đó: Kỳ trước chuyển qua là 02 hồ sơ, tiếp nhận mới là 772 hồ sơ; đã giải quyết 774 hồ sơ (trước hạn 759 hồ sơ đạt tỷ lệ 98,06%, quá hạn 15 hồ sơ chiếm 1,94%), đang giải quyết: 0 hồ sơ.

<sup>17</sup> Cụ thể: Tổng số hồ sơ phát sinh dịch vụ công trực tuyến một phần là 609/609 hồ sơ đạt tỷ lệ 100%; số hồ sơ có phát sinh dịch vụ công trực tuyến toàn trình là 142/142 hồ sơ đạt tỷ lệ 100%.

Công văn số 370/UBND ngày 29/02/2024 của UBND huyện chỉ đạo thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính của huyện năm 2024

+ Về kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC: Chưa tiếp nhận được phản ánh, kiến nghị của người dân liên quan đến quy định TTHC.

**- Tình hình tổ chức và hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và Kết quả cấp xã:**

+ Về kết quả giải quyết hồ sơ TTHC<sup>18</sup>: Trước hạn đạt tỷ lệ 99,6%, quá hạn chiếm tỷ lệ 0,4%.

+ Về kết quả thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC: Số hóa đầy đủ thành phần hồ sơ khi tiếp nhận đạt tỷ lệ 98,97%; số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt tỷ lệ 95,69%, vượt chỉ tiêu so với Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 (75%). Tuy nhiên, trên địa bàn xã vẫn còn 01 địa phương có tỷ lệ số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính (xã Ba Thành) thấp so với chỉ tiêu được giao.

+ Kết quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến<sup>19</sup>: Tổng số hồ sơ phát sinh dịch vụ công trực tuyến một phần là 6.277/7.528 hồ sơ đạt tỷ lệ 83,38%; hồ sơ phát sinh dịch vụ công trực tuyến toàn trình là 1.124/1.133 hồ sơ đạt tỷ lệ 99,2%.

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước**

- Công tác kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước tiếp tục thực hiện chủ động, kịp thời, đảm bảo yêu cầu quy định:

+ Đã chủ động xây dựng Đề án Giải thể Phòng Y tế chuyển chức năng tham mưu giúp Ủy ban nhân dân huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về y tế sang cho Văn phòng HĐND&UBND huyện thực hiện, gửi các cơ quan liên quan xem xét cho ý kiến<sup>20</sup> (*hiện nay đang chờ tỉnh cho ý kiến*).

+ Triển khai chỉ đạo của UBND tỉnh về thực hiện Kế hoạch số 248-KH/TU ngày 20/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai Kết luận số 62 của Bộ Chính trị về nâng cao hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập (*chờ văn bản của tỉnh chỉ đạo để tiếp tục thực hiện*<sup>21</sup>).

+ Cải cách về tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương thực hiện đảm bảo: Hoàn thành rà soát và báo cáo kết quả rà soát, sắp xếp đơn vị hành chính huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030, trong đó giai đoạn 2023 - 2025

<sup>18</sup> Cụ thể: Tổng số hồ sơ tiếp nhận là 8.758 hồ sơ, trong đó: Kỳ trước chuyển qua là 52 hồ sơ, tiếp nhận mới là 8.706 hồ sơ; đã giải quyết 8.709 hồ sơ (trước hạn 8.673 hồ sơ đạt tỷ lệ 99,6%, quá hạn 36 hồ sơ chiếm tỷ lệ 0,4%), đang giải quyết là 19 hồ sơ, rút hồ sơ là 30.

<sup>19</sup> Cụ thể: Tổng số hồ sơ phát sinh dịch vụ công trực tuyến một phần là 6.277/7.528 hồ sơ đạt tỷ lệ 83,38%; hồ sơ phát sinh dịch vụ công trực tuyến toàn trình là 1.124/1.133 hồ sơ đạt tỷ lệ 99,2%.

<sup>20</sup> Công văn số 285/UBND ngày 20/02/2024 xin ý kiến Sở Nội vụ, Sở Y tế đối với việc giải thể Phòng Y tế, chuyển chức năng tham mưu giúp UBND huyện thực hiện chức năng Quản lý nhà nước về Y tế sang cho Văn phòng HĐND&UBND huyện thực hiện.

<sup>21</sup> Một số nội dung liên quan mô hình trường bán trú, hiện Sở Giáo dục và Đào tạo đang rà soát, tham mưu UBND tỉnh điều kiện thành lập trường PTDTBT trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2025-2030 (tại Công văn số 566/SGD và ĐT ngày 13/3/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo).

không sắp xếp xã Ba Động do có yếu tố đặc thù theo quy định tại Điều 3 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030, hiện HĐND tỉnh<sup>22</sup> đã thông qua Nghị quyết tán thành và báo cáo cấp có thẩm quyền đang xem xét; trình Ban Thường vụ Huyện uỷ cho chủ trương về thời gian tổ chức ngày Hội toàn dân bầu Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố nhiệm kỳ 2025 - 2027 theo Đề án số 07-ĐA/TU ngày 28/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ; cho chủ trương, kịp thời kiện toàn các chức danh thành viên UBND các xã, thị trấn (*Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Ba Liên, 01 PCTUBND xã Ba Liên - đang thực hiện; 01 Phó Chủ tịch UBND xã Ba Ngạc, 02 PCTUBND xã Ba Giang, 01 PCTUBND xã Ba Nam, 01 PCTUBND xã Ba Động, 01 PCTUBND xã Ba Thành, 01 PCTUBND xã Ba Tiêu*).

+ Hoàn thiện trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án vị trí việc làm trong cơ quan, tổ chức hành chính, sự nghiệp công lập đạt 100% (*gồm: 13/13 cơ quan chuyên môn, 52/52 đơn vị sự nghiệp công lập, các trường học; 19/19 đơn vị hành chính cấp xã*).

- Về biên chế và quản lý biên chế thực hiện giao và quản lý biên chế thực hiện đảm bảo đúng quy định, đã được giao năm 2024 tổng cộng (*khối cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập; các trường học, các xã, thị trấn*): 1.600 chỉ tiêu, thực hiện đến nay 1.645 người = 93,44% so với tổng số biên chế giao.

#### **4. Cải cách chế độ công vụ**

- Về công tác cán bộ, công chức, viên chức

+ Công tác kiện toàn các chức danh CBCCVC lãnh đạo, quản lý được chủ động, thực hiện kịp thời, đảm bảo quy định: Quyết định bổ nhiệm 08 lượt; bổ nhiệm lại 09 lượt<sup>23</sup>.

+ Về số lượng, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND huyện và cán bộ, công chức thuộc UBND các xã thị trấn cơ bản trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu về trình độ chuyên môn theo quy định; tuy nhiên còn một số cơ quan, đơn vị có công chức, viên chức có chuyên môn được đào tạo chưa phù hợp vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh tại quyết định phê duyệt.

- Về công tác tuyển dụng: Đối với công chức xã: Huyện đã ban hành kế hoạch và đang thực hiện quy trình tuyển dụng công chức xã năm 2024 (*đối với 01 chỉ tiêu chỉ huy trưởng quân sự xã Ba Vì, 06 chỉ tiêu công chức xã<sup>24</sup> đối với sinh viên cử tuyển*); đối với giáo viên năm 2024: Huyện đã đăng ký nhu cầu báo cáo về UBND tỉnh, Sở Nội vụ để tỉnh phê duyệt chỉ tiêu thực hiện tuyển dụng.

<sup>22</sup> Tại Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 18/6/2024 của HĐND huyện về việc tán thành chủ trương sắp xếp các xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2023 - 2025.

<sup>23</sup> Thống kê:

- Bổ nhiệm: Điều động và bổ nhiệm 03 lượt (*các trường học*).

- Bổ nhiệm lại: 06 lượt, gồm: Cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập: 06 lượt; trường học: 01 lượt

<sup>24</sup> Gồm: Văn phòng - Thống kê 03 chỉ tiêu, Văn hoá - Xã hội 02, Địa chính 01.

- Về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức: Đã xây dựng và ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức huyện năm 2024, cử CBCCVC tham gia các lớp bồi dưỡng theo kế hoạch và thông báo triệu tập đảm bảo yêu cầu, trong đó: Lớp do Sở Nội vụ tổ chức: Tổng số 52 lượt (*trong đó xin phép vắng 03 lượt*); để đảm bảo chuẩn hoá đội ngũ cán bộ, công chức theo đề án VTVL được phê duyệt, UBND huyện đã chỉ đạo và quyết định cử CBCC cấp xã tham gia các lớp đào tạo chuyên môn để tiêu chuẩn chức danh CBCC theo quy định.

- Tiếp tục thực hiện việc cập nhật phần mềm quản lý hồ sơ CBCCVC cơ bản đầy đủ, đảm bảo theo quy định; trong 6 tháng đầu năm hoàn thành kiểm tra việc cập nhật phần mềm quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức đối với 09 cơ quan, đơn vị (*gồm: Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng Tư pháp, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp, Đội Quản lý đô thị và các công trình công cộng huyện, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển Quỹ đất; UBND các xã: Ba Ngạc, Ba Tô, Ba Liên, Ba Lễ*).

## **5. Cải cách tài chính công**

- Kết quả thực hiện các quy định về quản lý tài chính - ngân sách

+ *Tiến độ, kết quả thực hiện thu, chi ngân sách nhà nước theo Kế hoạch được giao:*

*Thu ngân sách:* Thực hiện là 713.029 triệu đồng, đạt 127,22% dự toán tỉnh và huyện giao; trong đó, thu trên địa bàn 6 tháng đầu năm 2024 là 21.063 triệu đồng, đạt 30,03% dự toán tỉnh và huyện giao.

*Chi ngân sách:* Thực hiện là 301.433 triệu đồng, đạt 53,78% dự toán tỉnh và huyện giao; trong đó, chi thường xuyên thực hiện 6 tháng đầu năm 2024 là 213.589 triệu đồng, đạt 42,88% dự toán tỉnh và huyện giao.

Việc tổ chức thực hiện dự toán ngân sách địa phương năm 2024 của huyện đảm bảo đúng Luật Ngân sách và các văn bản của trung ương hướng dẫn thi hành, việc điều hành luôn tuân thủ và bám sát quy định hiện hành của nhà nước.

+ *Kết quả thực hiện Kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công (số liệu đến ngày 05/6/2024):* Tổng kế hoạch vốn trong năm là 235.961 triệu đồng (*trong đó, vốn năm 2023 kéo dài sang năm 2024 là 26.299 triệu đồng*) đã giải ngân 6 tháng đầu năm 45.527 triệu đồng, đạt 19% so với kế hoạch (KH). Nếu không tính nguồn thu sử dụng đất chưa có nguồn nhập Tabmis là 92.922 triệu đồng (*nguồn thu tỉnh: 85.000 triệu đồng, nguồn huyện: 7.922 triệu đồng*) thì tỷ lệ giải ngân đạt 31% KH.

## **6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, hướng đến Chính quyền số**

- Kết quả xây dựng, phát triển dữ liệu: Thực hiện việc số hóa hồ sơ thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã theo đúng tiến độ đề ra; cung cấp thông tin phục vụ thử nghiệm Cổng dữ liệu mở tỉnh Quảng Ngãi đối với 47 đơn vị trường học trên địa bàn huyện Ba Tơ.

- Kết quả xây dựng, phát triển các ứng dụng, dịch vụ nội bộ:

Thực hiện xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng (*trừ văn bản, hồ sơ mật*) đạt tỷ lệ 100%. Triển khai duy trì hoạt động của Trang thông tin điện tử huyện. Phối hợp với các phòng ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện việc cập nhật thông tin, dữ liệu hồ sơ TTHC vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; đồng thời triển khai thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận và Kết quả huyện, cấp xã vượt chỉ tiêu được giao. Tỷ lệ hồ sơ có phát sinh trực tuyến trên địa bàn huyện là 3.529/4.607 hồ sơ đạt tỷ lệ 76,6%. Tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến trên địa bàn huyện đạt tỷ lệ 97,6%.

### III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

#### 1. Kết quả đạt được

Công tác cải cách hành chính tiếp tục được chủ động triển khai và thực hiện quyết liệt, đã kịp thời đánh giá kết quả CCHC năm 2023, chỉ đạo khắc phục, cải thiện và nâng cao chỉ số CCHC năm 2023; trên 08 nội dung thuộc 6 lĩnh vực CCHC về cơ bản đã ban hành đầy đủ các kế hoạch làm cơ sở để thực hiện 93 nhiệm vụ đã xác định trong kế hoạch CCHC năm 2024 đã xác định, đến nay các nhiệm vụ theo kế hoạch CCHC thực hiện đạt trên 52,69% so với chỉ tiêu kế hoạch CCHC đề ra.

#### 2. Hạn chế và khó khăn, vướng mắc

- Việc triển khai thực hiện nhiệm vụ UBND huyện giao về công tác cải cách hành chính có cơ quan, đơn vị thực hiện chưa kịp thời, có nhiệm vụ chưa hoàn thành (*trong đó: Có nhiệm vụ trong Hội nghị đánh giá quý I đã xác định rõ, cụ thể nhưng đến nay chưa hoàn thành đảm bảo yêu cầu<sup>25</sup>*); một số nhiệm vụ CCHC chỉ dừng lại kết quả là ban hành văn bản, còn kết quả sản phẩm cụ thể chưa đạt yêu cầu quy định.

- Việc tiếp tục thực hiện sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập còn khó khăn; điều kiện về cơ sở vật chất ở một số xã chưa đáp ứng yêu cầu phục vụ công tác CCHC; việc thực hiện tự chủ, mức độ tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp

<sup>25</sup> Thống kê một số hạn chế chưa đạt sau Hội nghị đánh giá Quý I xác định

- (1) Công tác tuyên truyền trực quan tại một số xã chưa đạt yêu cầu;
- (2) Có 17 xã chưa bố trí Tabled để thực hiện việc đánh giá sự hài lòng của người dân (02 xã Ba Vì, thị trấn Ba Tơ đã thực hiện).
- (3) Trong giải quyết TTHC có xã còn trễ hạn.
- (4) Sáng kiến, giải pháp về CCHC còn ít;
- (5) Phê duyệt phương án tự chủ; giám đơn vị sự nghiệp công lập còn chậm;
- (6) Công tác khảo sát vùng lõm thực hiện chưa đầy đủ, vẫn còn vùng lõm chưa có trạm BTS, vùng sóng yếu.
- (7) Công tác tập huấn (nhất các nội dung khó thực hiện, còn lúng túng) chưa chủ động thực hiện được.



thực hiện chưa đảm bảo theo quy định; thu ngân sách trên địa bàn huyện chưa đạt tiến độ; công tác giải ngân còn chậm.

- Một số chỉ tiêu có thể không đạt được điểm tối đa hoặc có tiêu chí đã tồn tại từ lâu nay không thể khắc phục được:

+ *Tiêu chí 3.4 - Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC*

Hiện vẫn còn tình trạng trễ hạn hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính cho công dân so với thời gian quy định; xã Ba Thành có tỷ lệ số hóa thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và tỷ lệ hồ sơ phát sinh dịch vụ công trực tuyến một phần còn thấp chưa đạt so với chỉ tiêu được giao.

+ *Tiêu chí 4.1 - Sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị:*

Tiêu chí “*Tỷ lệ giảm số lượng đơn vị sự nghiệp công lập so với năm trước liền kề*” nếu trong năm 2024 không thực hiện giảm số lượng đơn vị sự nghiệp công lập (bao gồm các trường học) nguy cơ không có điểm là rất cao.

+ *Tiêu chí 6.3 - Thực hiện cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập*

Hầu hết các đơn vị sự nghiệp trên địa bàn là đơn vị sự nghiệp do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên, nguồn thu phục vụ hoạt động chủ yếu là ngân sách cấp (trừ Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất) và phần rất nhỏ thu sự nghiệp. Về cơ bản thì nguồn thu hoạt động sự nghiệp gồm: thu từ hoạt động dịch vụ sự nghiệp công; thu từ hoạt động sản xuất, kinh doanh; hoạt động liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân theo đúng quy định của pháp luật và được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đề án phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị sự nghiệp công; thu từ cho thuê tài sản công. Tuy nhiên, đánh giá thực trạng các đơn vị sự nghiệp của huyện khó có thể có nguồn thu từ những nguồn trên nên việc thực hiện cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập khó thực hiện được.

+ *Tiêu chí 7.1 - Phát triển các nền tảng, cơ sở dữ liệu*

Đây là nội dung mới, khó thực hiện, sau khi có hướng dẫn từ các Sở ban ngành liên quan.

+ *Tiêu chí 8.1 - Mức độ thu hút đầu tư của huyện*

Hiện nay, dự án Khu dân cư đô thị mới Ba Tơ đã phê duyệt kết quả đánh giá sơ bộ về năng lực kinh nghiệm nhà đầu tư trong tháng 01/2024; dự án Khu dân cư Chợ mới thị trấn Ba Tơ đang thực hiện đánh giá sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm nhà đầu tư đăng ký thực hiện. Đối với Khu dân cư phía đông bờ kè suối Tài Năng, đã phê duyệt E - Hồ sơ yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm nhà đầu tư đăng ký thực hiện dự án

Nội dung này tương đối khó. Trong thời gian đến Phòng Tài chính - Kế hoạch cần tập trung tham mưu UBND huyện chỉ đạo thực hiện cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh. Phòng Kinh tế - Hạ

tầng chủ trì tập trung nghiên cứu có giải pháp hiệu quả để thực hiện các dự án thu hút đầu tư bằng hoặc cao hơn so với mức độ thu hút đầu tư của huyện năm 2023.

+ Ngoài ra, một số tiêu chí, tiêu chí thành phần để thực hiện nên không thực hiện đảm bảo có nguy cơ không đạt điểm tối đa hoặc bị trừ điểm trong 6 tháng cuối năm 2024 (*việc thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao; tham gia các lớp bồi dưỡng do Sở Nội vụ triệu tập; sắp xếp bố trí công chức, viên chức theo vị trí việc làm được phê duyệt, thực hiện chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2024 Nghị quyết HĐND huyện giao; công tác thu hút đầu tư chưa đạt chỉ tiêu giao, phát triển hộ kinh doanh<sup>26</sup>; việc thực hiện chữ ký số điện tử có lúc chưa đảm bảo; ...*).

### **3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế**

#### **3.1. Nguyên nhân khách quan**

- Một số quy định pháp luật chuyên ngành liên quan đến giải quyết TTHC cho người dân và doanh nghiệp chưa cụ thể, rõ ràng, còn có chồng chéo hoặc không phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương nhưng chưa được sửa đổi, bổ sung kịp thời<sup>27</sup>; Quy định về tiếp nhận cán bộ cấp xã vào làm công chức cấp xã còn vướng mắc (*Việc tiếp nhận vào làm công chức xã đối với cán bộ xã là cấp trưởng các đoàn thể cấp xã còn khó khăn, vướng mắc về cơ chế quy định: Hiện nay, thời gian công tác giữ chức vụ cán bộ cấp xã của 19 xã, thị trấn thuộc huyện Ba Tư hầu như không làm các công việc có liên quan đến nhiệm vụ chuyên môn của công chức cấp xã vì Chủ tịch Hội Nông dân; Bí thư Đoàn TNCSHCM, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh... chịu trách nhiệm xây dựng, triển khai các công việc liên quan đến hoạt động của tổ chức chính trị xã hội của tổ chức mình; vận động hội viên, đoàn viên thực hiện tốt quy định của pháp luật, tham gia thực hiện các chương trình kế hoạch của tổ chức mình theo chương trình, nghị quyết của cấp trên đề ra...; nên chưa đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện tiếp nhận vào công chức cấp xã theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 18 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP; đồng thời, điều kiện, tiêu chuẩn để tiếp nhận cán bộ cấp xã vào công chức cấp xã thực hiện theo điểm a khoản 2 Điều 18 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP là chưa phù hợp với đặc thù công việc của cán bộ, công chức ở chính quyền cấp xã; rất khó khăn cho công tác sắp xếp, bố trí cán bộ ở cơ sở, nhất là bố trí công tác cho Bí thư Đoàn TNCSHCM cấp xã hết tuổi đoàn*).

- Nguồn lực về tài chính và nhân sự còn thiếu nên trong thực hiện có nhiệm vụ ở một số lĩnh vực cải cách hành chính khó khăn trong tổ chức thực hiện (*Như: Kinh phí phục vụ công tác CCHC còn ít, chưa tương xứng yêu cầu nhiệm vụ; biên chế hành chính giao có xu hướng giảm; CBCCVV có chuyên môn về công nghệ*

<sup>26</sup> Tổng số Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh được cấp mới là 46 giấy, số vốn đăng ký là 4.822 triệu đồng; cấp đổi là 24 giấy, số vốn đăng ký là 2.539 triệu đồng; **tạm ngừng hoạt động là 72 hộ kinh doanh, số vốn 12.370 triệu đồng; chấm dứt hoạt động 02 hộ kinh doanh.**

<sup>27</sup> Trích đánh giá tại Báo cáo của BCĐ CCHC của Chính phủ.

*thông tin còn ít, tính chuyên nghiệp chưa cao; việc ứng dụng công nghệ thông tin chưa đi vào chiều sâu; có lúc có biến động về công tác cán bộ...).*

- Một số nội dung về lĩnh vực xây dựng chính quyền điện tử, chính chính quyền số chưa kịp thời hỗ trợ, hướng dẫn khắc phục từ cấp trên nên còn lúng túng trong tổ chức thực hiện (*Như: Có một số vùng sâu, vùng xa hoặc nơi có địa hình hiểm trở còn có vũng lồm cần tiếp tục quan tâm đặt trạm BTS; có địa phương đường truyền internet nhiều lúc không ổn định, sóng yếu nhưng chưa kịp thời nâng cấp - dẫn đến việc tiếp nhận hồ sơ công dân bị gián đoạn làm ảnh hưởng đến việc giải quyết TTHC cho công dân; có người dân tại một số xã sử dụng sim điện thoại không chính chủ, không nhớ mật khẩu đăng nhập VNeID vẫn còn nhiều đã làm ảnh hưởng đến công tác tiếp nhận và giải quyết TTHC cho người dân; đa số người dân có thói quen nộp hồ sơ trực tiếp, do đó việc triển khai thực hiện công tác giải quyết thủ tục hành chính vẫn còn gặp nhiều khó khăn; việc khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hoá và quy trình tái sử dụng kho dữ liệu của người dân trên phần mềm chưa thực hiện được;).*

### **3.2. Nguyên nhân chủ quan**

Những yếu tố khách quan nêu trên thì những tồn tại chưa được khắc phục từ một số nguyên nhân chủ quan như:

(1) Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị với địa phương trong triển khai thực hiện nhiệm vụ UBND huyện giao có lúc, cơ nơi còn chậm trễ, chưa chặt chẽ. Có cán bộ, công chức chưa chủ động, quyết liệt, còn có tâm lý né tránh, sợ trách nhiệm; năng lực, phương pháp lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ của người đứng đầu của một số xã còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ về công tác CCHC trong tình hình mới; công tác quản lý công chức có xã thiếu chặt chẽ, chưa cương quyết trong chỉ đạo, quản lý tại đơn vị; việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính có đơn vị, có cán bộ, công chức chưa nghiêm.

(2) Công tác CCHC được triển khai có lúc, có nơi thiếu đồng bộ giữa một số khối dẫn đến hiệu quả đem lại chưa cao.

(3) Công tác tuyên truyền CCHC tại một số xã chưa được quan tâm, đầu tư đúng mức về nguồn lực tài chính, chưa đầu tư nghiên cứu vận dụng để có cách thức tổ chức phù hợp tại địa bàn - từ đó dẫn đến có nội dung nhiệm vụ CCHC chưa được tuyên truyền lan toả sâu rộng tới tất cả CBCCVC và tới người dân, thôn, tổ dân phố nhằm tạo sự đồng hành, chia sẻ trách nhiệm trong triển khai CCHC (*đơn cử như: Việc tham gia một số cuộc thi “Tìm hiểu pháp luật về định danh điện tử và dịch vụ công trực tuyến do Hội đồng PBGDPL tỉnh tổ chức qua kiểm tra tại một số xã cho thấy chủ yếu là CBCCVC còn người dân có rất ít hoặc có xã không có người dân tham gia*); công tác quan tâm bố trí kinh phí phục vụ công tác CCHC có địa phương thiếu sự quan tâm (*như: Đối với việc bố trí Tabled để thực hiện việc đánh giá sự hài lòng của người dân thì chỉ có 02 số địa phương thực hiện: thị trấn Ba Tơ, xã Ba Vì, còn lại 17 xã còn lại chưa bố trí - chỉ thực hiện lấy ý kiến bằng phiếu điều tra*).

(4) Công tác nắm khảo sát thực trạng tại địa bàn quản lý có địa phương nhất cấp xã có nơi chưa sát, chưa quan tâm, chưa xác định đây là khâu quan trọng phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành (*có địa phương chưa tổ chức khảo sát hoặc không nắm thực trạng địa bàn quản lý như: Công tác khảo sát vùng lõm sóng điện thoại, số lượng người dân có điện thoại 4G/5G, điện thoại thông minh, số lượng người dân được bồi dưỡng kỹ năng số, tài khoản ngân hàng, ...*); công tác bồi dưỡng kỹ năng cho người dân để nhận thức thực hiện CCHC chưa được quan tâm thực hiện.

#### **IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH 06 THÁNG CUỐI NĂM 2024**

##### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành**

Tiếp tục triển khai và thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030, Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/10/2021 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi về đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; các Quyết định của UBND tỉnh Quảng Ngãi: Quyết định số 1256/QĐ-UBND ngày 22/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch cải cách hành chính; nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 và Chương trình hành động số 23-CTr/HU ngày 08/7/2022 của Huyện ủy thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/10/2021 của Tỉnh ủy.

Theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được phân công thực hiện hoàn thành tất cả 93 nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch CCHC năm 2024 của huyện đảm bảo chất lượng, hiệu quả; tập trung thực hiện các tiêu chí, tiêu chí thành phần CCHC của huyện để tiếp tục giữ mức chỉ số CCHC của năm 2024 so với năm 2023 tiến đến cải thiện cao hơn chỉ số CCHC huyện so với năm 2023.

##### **2. Cải cách thể chế**

Chủ động đề xuất, tham mưu UBND huyện kịp thời thể chế hóa và tổ chức triển khai thực hiện theo thẩm quyền của UBND huyện và chỉ đạo UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện về cơ chế, chính sách của Trung ương, của tỉnh, chủ trương của Huyện ủy, HĐND huyện.

Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, địa phương thực hiện nghiêm các quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015 (*được sửa đổi, bổ sung năm 2020*) và các văn bản hướng dẫn thi hành, Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát TTHC (*được sửa đổi, bổ sung năm 2013, 2017*), Thông tư số 03/2022/TT-BTP trong quá trình xây dựng văn bản QPPL, chú trọng soạn thảo dự án, dự thảo văn bản QPPL.

##### **3. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)**

- Tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, hỗ trợ người dân thực hiện TTHC để tăng tỷ lệ hồ sơ phát sinh dịch vụ công trực tuyến và thanh toán trực tuyến; nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh liên quan đến những quy định hành chính.

- Tích cực tuyên truyền, hướng dẫn người dân, tổ chức thực hiện việc nộp hồ sơ trực tuyến và thanh toán trực tuyến đối với những thủ tục hành chính được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định 906/QĐ-UBND ngày 14/6/2023 hoặc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt đối với những thủ tục hành chính không nằm trong danh mục dịch vụ công trực tuyến; đồng thời tuyên truyền cho người dân, tổ chức chỉ thực hiện đúng nghĩa vụ phí, lệ phí được quy định đối với từng thủ tục hành chính, nhằm tránh trường hợp các đối tượng xấu lợi dụng việc lộ lọt thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính để vụ lợi cá nhân; khuyến khích, hướng dẫn người dân, tổ chức tham gia đánh giá mức độ phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết thủ tục hành chính thông qua thiết bị Table đặt tại quầy tiếp nhận hồ sơ hoặc thông qua hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện cập nhật đầy đủ hồ sơ thủ tục hành chính trên hệ thống phần mềm một cửa điện tử Igate 2.0 đảm bảo 100% hồ sơ thủ tục hành chính được tiếp nhận và xử lý thông qua Hệ thống thông tin giải quyết của tỉnh và bộ, ngành liên quan đầy đủ trong ngày; số hóa thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục trên hệ thống phần mềm một cửa Igate 2.0 đạt tỷ lệ trên 95%.

#### **4. Cải cách tổ chức bộ máy**

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy các đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo theo quy định tại NĐ số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính Phủ; rà soát ban hành mới quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn theo đúng quy định và hướng dẫn mới của Trung ương; thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức; giải quyết chế độ chính sách tinh giản biên chế theo đúng quy định tại Nghị định 108/2014/NĐ-CP, Nghị định 113/2018/NĐ-CP Nghị định 143/2018/NĐ-CP của Chính Phủ.

- Thực hiện giảm 01 cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện theo chỉ đạo của tỉnh sau khi tỉnh cho chủ trương; thực hiện sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh (*Kế hoạch số 248-KH/TU ngày 20/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 62-KL/TW ngày 02/10/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập và Kế hoạch số*

28/KH-UBND ngày 05/02/2024 của UBND tỉnh), phân đầu sắp xếp giảm 01 đơn vị sự nghiệp thuộc huyện theo kết luận UBND huyện tại Hội nghị CCHC quý I năm 2024; tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước và các văn bản quy định về phân cấp QLNN theo ngành, lĩnh vực; tiếp tục thực hiện chế độ chính sách tinh giản biên chế theo đúng quy định; thực hiện Đề án vị trí việc làm, cơ cấu trong các cơ quan tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo đúng tiến độ và chất lượng; tiếp tục thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức; giải quyết chính sách tinh giản biên chế theo đúng quy định pháp luật.

Tiếp tục thực hiện hoàn thành nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức theo Kế hoạch đã đề ra; thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo đúng quy định pháp luật; tăng cường và siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ. Triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định về chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính theo Quyết định số 48/2021/QĐ-UBND ngày 22/9/2021 của UBND tỉnh.

### **5. Cải cách chế độ công vụ**

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm, hiệu quả các cơ chế, chính sách mới trong quản lý cán bộ, công chức, viên chức. Triển khai thực hiện hiệu quả chính sách cải cách tiền lương từ ngày 01/7/2024 theo kết luận của Bộ Chính trị.

### **6. Cải cách tài chính công**

- Triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác.

- Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng quản lý kinh phí hành chính được quy định tại Nghị định số 117/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ và Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ

- Tổ chức triển khai Quy định về thực hiện thí điểm giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính cho cấp xã.

- Kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý tài sản công.

### **7. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, hướng đến chính quyền số**

- Tổ chức thực hiện đề án phổ cập về tin học, kỹ năng sử dụng internet cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân;

- Tiếp tục đầu tư cơ sở hạ tầng và triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong các cơ quan nhà nước để giải quyết TTHC;

- Thực hiện văn bản của UBND tỉnh về việc bổ sung, nâng cấp và tích hợp các dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn lên Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh; phối hợp tích hợp các dịch vụ công trực tuyến lên Cổng dịch vụ công Quốc gia.

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện.

- Xây dựng, tham mưu ban hành và tổ chức triển khai thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

Trên đây là báo cáo tóm tắt công tác cải cách hành chính 06 tháng đầu năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2024 của UBND huyện./.

***Nơi nhận***

- TT Huyện uỷ (b/cáo);
- TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp;
- UBND 19 xã, thị trấn;
- Lưu: VT, PNV<sub>tuc02</sub>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Xuân Vinh**

**PHỤ LỤC**  
**Phân tích chi tiết chỉ số thành phần, chỉ số CCHC**  
**06 tháng đầu năm 2024 của UBND huyện**  
*(Phục vụ Hội nghị đánh giá công tác CCHC 06 tháng đầu năm 2024)*

**\* Lĩnh vực về “CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CCHC”**

**(1) Tiêu chí 1.1 - Thực hiện kế hoạch CCHC**

- Kết quả điểm: Cơ bản đạt điểm.
- Đánh giá, phân tích: Kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC trong năm: 49/93 = 52,69 %.

Kết quả thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao: 7/13 nhiệm vụ đúng hạn, còn 06/13 nhiệm vụ chưa đến kì thực hiện.

**(2) Tiêu chí 1.2 - Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ**

- Kết quả điểm: Cơ bản đạt điểm.
- Đánh giá, phân tích:
  - + Báo cáo định kỳ về CCHC: **02/02** báo cáo (*quý I và quý II*) quy định thực hiện đúng tiến độ thời gian quy định (*còn 02 báo cáo 9 tháng và năm 2024 chưa đến tiến độ thời gian quy định*).<sup>28</sup>

+ Báo cáo định kỳ về kiểm soát TTHC và việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông: Văn phòng HĐND và UBND huyện đã tham mưu Báo cáo quý I (*tại Báo cáo 103/BC-UBND ngày 18/3/2024*) và báo cáo quý II (*tại Báo cáo số 269/BC-UBND ngày 17/6/2024*) đảm bảo thời gian quy định về thực hiện chế độ báo cáo (*quy định từ ngày 19 đến ngày 24 của tháng cuối quý thực hiện trên trên hệ thống phần mềm [vpcp.baocaochinhpvu.gov.vn](http://vpcp.baocaochinhpvu.gov.vn)*).

+ Báo cáo định kỳ hàng quý, năm về kết quả ứng dụng CNTT đảm bảo (*có Báo cáo Quý I/2024 và quý II/2024*)<sup>29</sup>

<sup>28</sup> Báo cáo số 598/BC-UBND ngày 14/12/2023 và Báo cáo số 99/BC-UBND ngày 15/3/2024 của UBND huyện.

<sup>29</sup> Báo cáo số 94/BC-UBND ngày 14/3/2024 của UBND huyện về tình hình chuyển đổi số năm 2024. Và báo cáo số 268/BC-UBND



+ Báo cáo năm về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật: Chưa đến tiến độ thời gian quy định (*báo cáo năm 2024 thực hiện chậm nhất ngày 30/11*).

+ Thực hiện chế độ họp Ban Chỉ đạo CCHC định kỳ: đảm bảo (*quý I tổ chức ngày 04/04/2024, Quý II tổ chức 12/7/2024*).

### **(3) Tiêu chí 1.3 - Công tác kiểm tra CCHC**

- Kết quả điểm: Cơ bản đạt điểm.

- Đánh giá, phân tích:

+ Đã tham mưu kế hoạch kiểm tra<sup>30</sup> xác định **10/32** cơ quan, đơn vị<sup>31</sup> (*đạt tỷ lệ 31,25%*) tổ chức kiểm tra năm 2024 đảm bảo tỷ lệ và đối tượng thuộc diện kiểm tra theo quy định<sup>32</sup>.

+ Trong quý II, III năm 2024 thực hiện kiểm tra đảm bảo kế hoạch quy định. **(4) Tiêu chí 1.4 - Công tác tuyên truyền CCHC**

- Kết quả điểm: Đạt điểm tối đa theo quy định.

- Đánh giá, phân tích:

+ UBND huyện đã ban hành kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2024 (*tại Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 22/01/2024 của UBND huyện về tuyên truyền cải cách hành chính năm 2024 trên địa bàn huyện Ba Tơ*).

- Trong 6 tháng đầu năm năm 2024 Trung tâm truyền thông Văn hóa và Thể Thao đã thực hiện làm mới tổng cộng 10 pa nô các loại. Cụ thể địa điểm đặt như sau:

+ Đặt tại ngã tư trụ đèn giao thông đường 30 tháng 10 và đường Phạm Văn Đồng ngã ba Ba Cung: 02 pa nô lớn ( kích thước 8mx4m);

+ Đặt dọc con lươn đường Phạm Văn Đồng: 04 hộp ( 02 mặt kích thước 1,8mx 1,2m);

+ Pa nô gắn trụ điện đường 30 tháng 10, Trần Toại, 11/3 và bờ Kè: 04 pa nô ( 02 mặt kích thước 2m x0,8m);

- Tuyên truyền trên màn hình Led ngoài trời tại Quảng trường 11/3: Hàng ngày vào các khung giờ sáng và chiều tối (60 phút/buổi) thực hiện tuyên truyền về cải cách hành chính: từ đầu năm đến nay đã thực hiện chiếu 50clip (mỗi clip khoảng 10 phút), 400 hình ảnh. Nội dung tuyên truyền từ các trang mạng chính

<sup>30</sup> Ban hành kèm theo Quyết định số 502/QĐ-UBND ngày 27/02/2024 của UBND huyện.

<sup>31</sup> **Đối tượng kiểm tra trong năm 2024:**

- 03 cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện: Phòng Tài chính - Kế hoạch; Phòng Văn hoá và Thông tin; Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- 07 UBND các xã, thị trấn: Ba Thành, Thị trấn Ba Tơ; Ba Vi; Ba Xa; Ba Lễ; Ba Nam; Ba Bích.

<sup>32</sup> **Quy định tại Công văn số 1679/SNV-CCHC&CTTN ngày 18/10/2022 của Sở Nội vụ:**

- Tỷ lệ quy định đạt điểm tối thiểu: 20%, tối đa: 30%; tức là: Kiểm tra số lượng từ 7 đến 10 CQ, ĐV.

- Thực trạng: Trên địa bàn huyện hiện có: **13** cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện và **19** đơn vị hành chính cấp xã, tổng cộng có: **32** cơ quan, đơn vị.

thống của Chính Phủ; Bộ Văn hóa-Thể thao & Du Lịch; Bộ Thông tin Truyền thông và các sở, ngành liên quan.. về thực hiện triển khai cải cách hành chính cụ thể hóa bằng hình ảnh dễ hiểu, dễ nhớ để tuyên truyền đến cán bộ và nhân dân trong huyện.

- Phối hợp với đội thông tin lưu động tỉnh biểu diễn, tuyên truyền phục vụ 07 đêm trên địa bàn huyện (*nội dung tuyên truyền miệng bằng 02 thứ tiếng (kinh và Hrê) và tiểu phẩm*);

- Thu âm tuyên truyền bằng xe thông tin lưu động: Thực hiện 12 lượt đi và về phát tuyên truyền từ thị trấn Ba Tơ đến trung tâm các xã, thị trấn dọc quốc lộ 24. Mỗi tháng xây dựng 2 bài tuyên truyền về CCHC cung cấp cho các xã, thị trấn. Từ đầu năm đến nay cung cấp 24 File qua Gmail, Zalo cho UBND các xã, thị trấn.

- Phòng Văn hóa và Thông tin đã kịp thời tham mưu UBND huyện tổ chức hội thi tuyên truyền về cải cách hành chính và chuyển đổi số (trong 02 ngày 11 và 12/6) đạt hiệu quả cao.

#### **(5) Tiêu chí 1.5 - Đổi mới, sáng tạo trong triển khai nhiệm vụ CCHC**

- Kết quả điểm: Chưa xác định

- Đánh giá, phân tích:

Để hướng dẫn hồ sơ, thủ tục đề nghị đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học (*Lĩnh vực CCHC nói riêng*), Phòng KT và HT đã tham mưu UBND huyện Công văn số 544/UBND ngày 25/3/2024 về việc hướng dẫn hồ sơ, thủ tục đề nghị đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học. Qua đó một số xã đã đăng ký đề tài như:

+ **Xã Ba Vì** (có 02 sáng kiến): Đăng ký tên đề tài tại Công văn số 72/UBND ngày 02/4/2024 của UBND xã Ba Vì: (1) Giải pháp quản lý vận hành hệ thống truyền thanh thông minh IP nhằm nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, hướng đến mục tiêu kinh tế số, xã hội số; (2) Một số biện pháp, giải pháp nâng cao chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) cấp xã.

+ **Xã Ba Cung** (*01 sáng kiến*): Đăng ký tên đề tài tại Tờ trình số 08/TTr-UBND ngày 29/3/2024 của UBND xã Ba Cung: (3) Giải pháp tuyên truyền, xây dựng, nhân rộng các mô hình đưa tiện ích số đến với người dân.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện vẫn còn một số khó khăn vướng mắc: Số lượng đề tài đăng ký sáng kiến kinh nghiệm trong lĩnh vực CCHC chưa nhiều. Một số đề tài có nội dung đăng ký khá trùng lặp. Các sáng kiến đa số vẫn không bảo đảm về tính mới, hiệu quả áp dụng chưa thuyết phục.

#### **(6) Tiêu chí 1.6 - Đối thoại của lãnh đạo huyện với người dân, doanh nghiệp**

- Kết quả điểm: Cơ bản đạt điểm

- Đánh giá, phân tích: Văn phòng HĐND và UBND huyện đã tham mưu UBND huyện Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 11/3/2024 về Tổ chức Hội nghị đối thoại với Tổ chức, doanh nghiệp, công dân về thủ tục hành chính và về tình

thần, thái độ phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức năm 2024 với mục đích cung cấp thông tin và tuyên truyền, giải thích chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về TTHC, giải quyết TTHC thuộc lĩnh vực có liên quan trên địa bàn huyện. Nắm bắt những khó khăn, vướng mắc của tổ chức, doanh nghiệp, công dân trong thực hiện TTHC, kịp thời tháo gỡ, giải quyết và kiến nghị cấp trên giải quyết đối với trường hợp vượt thẩm quyền. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả; công chức làm nhiệm vụ kiểm soát thủ tục TTHC.

**(7) Tiêu chí 1.7 - Thực hiện các nhiệm vụ được Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao trong năm**

- Kết quả điểm: Đạt điểm tối đa.

- Đánh giá, phân tích:

Kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC trong năm:  $49/93 = 52,69 \%$ .

Kết quả thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao: 7/13 nhiệm vụ đúng hạn, còn 06/13 nhiệm vụ chưa đến kỳ thực hiện.

**\* Lĩnh vực về “XÂY DỰNG VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN VĂN BẢN PHÁP LUẬT TẠI CẤP HUYỆN”**

**(1) Tiêu chí 2.1 - Theo dõi thi hành pháp luật (TDTHPL)**

- Kết quả điểm: Cơ bản đạt điểm.

- Đánh giá, phân tích: Đã có Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 07/02/2024 của UBND huyện ban hành kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn huyện; tuy nhiên thời gian đến Phòng Tư pháp tiếp tục tham mưu UBND huyện xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật (*cụ thể: Ban hành đầy đủ văn bản xử lý hoặc kiến nghị xử lý kết quả TDTHPL theo thẩm quyền*).

**(2) Tiêu chí 2.2 - Rà soát văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)**

- Kết quả điểm: Cơ bản đạt điểm.

- Đánh giá, phân tích:

Phòng Tư pháp đã tham mưu UBND huyện:

+ Quyết định số 221/QĐ-UBND ngày 16/01/2024 về việc công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND huyện hết hiệu lực toàn bộ, hết hiệu lực một phần trong năm 2023.

+ Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 31/01/2024 về kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2024.

Kết quả kiểm tra rà soát xử lý cơ quan tham mưu sẽ báo cáo lồng ghép vào báo cáo năm.

### **(3) Xử lý văn bản trái pháp luật do cơ quan có thẩm quyền kiểm tra kiến nghị**

- Kết quả điểm: Cơ bản đạt điểm.

- Đánh giá, phân tích: Trong năm 2023 Sở Tư pháp đã tổ chức kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật tại UBND huyện, theo đó HĐND, UBND huyện đã ban hành Báo cáo khắc phục những hạn chế tồn tại trong kết luận kiểm tra, cụ thể:

+ Báo cáo số 05/BC-HĐND ngày 13/3/2024 kết quả thực hiện kiến nghị tại Báo cáo số 334/BC-STP ngày 22/12/2023 của Sở Tư pháp kết luận kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của UBND huyện Ba Tơ từ năm 2020 -2022;

+ Báo cáo số 26/BC-UBND ngày 19/01/2023 kết quả khắc phục những sai sót, tồn tại tại Báo cáo kết luận kiểm tra của Sở Tư pháp kiểm tra công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật của UBND huyện Ba Tơ từ năm 2020 - 2022.

#### **\* Lĩnh vực về “CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH”**

##### **(1) Tiêu chí 3.1 - Kiểm soát quy định thủ tục hành chính (TTHC)**

- Kết quả điểm: Cơ bản đạt điểm.

- Đánh giá, phân tích:

UBND huyện ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2024 trên địa bàn huyện (*Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 23/02/2024*) và yêu cầu các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn khẩn trương xây dựng Kế hoạch rà soát cụ thể phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế của từng cơ quan và địa phương gắn với mục tiêu cắt giảm tối thiểu 10% chi phí tuân thủ TTHC mà cá nhân, tổ chức phải bỏ ra khi thực hiện TTHC. Tại Kế hoạch, xác định 03 nhóm quy định, TTHC trọng tâm thực hiện rà soát, đánh giá trong năm 2024; ngoài ra yêu cầu các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn chủ động quyết định việc rà soát các TTHC thuộc phạm vi giải quyết. Đồng thời thực hiện báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử quý I, II năm 2024 đúng hạn<sup>33</sup>.

##### **(2) Tiêu chí 3.2 - Công khai TTHC và kết quả giải quyết hồ sơ**

- Kết quả điểm: Cơ bản đảm bảo.

- Đánh giá, phân tích:

Về công bố, công khai TTHC theo quy định: Tất cả các TTHC, sau khi có Quyết định công bố của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đều được UBND huyện triển khai tổ chức niêm yết đầy đủ tại trụ sở cơ quan, đơn vị; đồng thời, công

<sup>33</sup> Báo cáo số 103/BC-UBND ngày 18/3/2024 của UBND huyện và Báo cáo số 269/BC-UBND ngày 17/6/2024.

khai trên Trang thông tin điện tử huyện. Việc niêm yết, công khai đầy đủ các TTHC và kịp thời cập nhật các TTHC đã được sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, bãi bỏ của các ngành, lĩnh vực đã tạo điều kiện thuận lợi cho các cá nhân, tổ chức, cơ quan, đơn vị trong việc tra cứu, tìm hiểu khi có nhu cầu thực hiện TTHC, niêm yết bằng bảng giấy và màn hình điện tử. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa thuộc Văn phòng HĐND và UBND huyện và UBND các xã, thị trấn đã thực hiện nghiêm túc việc niêm yết công khai bộ thủ tục hành chính tại đơn vị; đảm bảo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân khi đến giao dịch. Đối với các cơ quan chuyên môn trực tiếp nhận hồ sơ tại đơn vị có trụ sở nằm ngoài UBND huyện thì việc niêm yết, công khai các thủ tục hành chính có liên quan đến lĩnh vực tham mưu giải quyết của đơn vị được thực hiện đảm bảo theo quy định.

UBND huyện thực hiện nghiêm túc, đầy đủ việc niêm yết bảng thông báo hướng dẫn tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính tại Bộ phận một cửa.

**(3) Tiêu chí 3.3 - Thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông và Tiêu chí 3.4 - Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC.**

- Kết quả điểm: Cơ bản đảm bảo.

- Đánh giá, phân tích:

**\* *Tình hình tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa cấp huyện:***

+ Cơ sở vật chất, trang thiết bị, phần mềm ứng dụng, nhân sự đáp ứng nhu cầu giải quyết công việc cũng như giải quyết thủ tục hành chính cho công dân, tổ chức khi có nhu cầu; thực hiện chi hỗ trợ kinh phí cho cán bộ, công chức, viên chức của UBND huyện cử đến làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Kết quả theo Nghị quyết số 35/2022/NQ-HĐND, ngày 07/12/2022 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi.

+ Tổng hợp, cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ TTHC: Tổng số hồ sơ tiếp nhận là 774 hồ sơ, trong đó: Kỳ trước chuyển qua là 02 hồ sơ, tiếp nhận mới là 772 hồ sơ; đã giải quyết 774 hồ sơ (trước hạn 759 hồ sơ đạt tỷ lệ 98,06%, quá hạn 15 hồ sơ<sup>34</sup> chiếm 1,94%), đang giải quyết: 0 hồ sơ.

+ Kết quả thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC: Kết quả số hóa đầy đủ thành phần hồ sơ khi tiếp nhận đạt tỷ lệ 100%; số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt tỷ lệ 100%, vượt chỉ tiêu so với Nghị quyết số 76/NQ-CP, ngày 15/7/2021 (80%)

+ Kết quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến: Tổng số hồ sơ phát sinh dịch vụ công trực tuyến một phần là 609/609 hồ sơ đạt tỷ lệ 100%; số hồ sơ có phát sinh dịch vụ công trực tuyến toàn trình là 142/142 hồ sơ đạt tỷ lệ 100%.

<sup>34</sup> Cụ thể: 06 hồ sơ thuộc lĩnh vực Chứng thực, 09 hồ sơ thuộc lĩnh vực xây dựng.

+ Kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC: Trong 06 tháng đầu năm 2024 huyện Ba Tư chưa tiếp nhận được phản ánh, kiến nghị của người dân liên quan đến quy định TTHC.

**\* Tình hình tổ chức và hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và Kết quả cấp xã:**

+ Cơ sở vật chất, trang thiết bị, phần mềm ứng dụng, nhân sự đáp ứng nhu cầu giải quyết công việc cũng như giải quyết thủ tục hành chính cho công dân, tổ chức khi có nhu cầu.

+ Tổng hợp, cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ TTHC: Tổng số hồ sơ tiếp nhận là 8.758 hồ sơ, trong đó: Kỳ trước chuyển qua là 52 hồ sơ, tiếp nhận mới là 8.706 hồ sơ; đã giải quyết 8.709 hồ sơ (trước hạn 8.673 hồ sơ đạt tỷ lệ 99,6%, quá hạn 36 hồ sơ chiếm tỷ lệ 0,4%), đang giải quyết là 19 hồ sơ, rút hồ sơ là 30.

+ Kết quả thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC: Số hóa đầy đủ thành phần hồ sơ khi tiếp nhận đạt tỷ lệ 98,97%; số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt tỷ lệ 95,69%, vượt chỉ tiêu so với Nghị quyết số 76/NQ-CP, ngày 15/7/2021 (75%). Tuy nhiên, trên địa bàn xã vẫn còn 01 địa phương có tỷ lệ số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính (xã Ba Thành) thấp so với chỉ tiêu được giao.

+ Kết quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến: Tổng số hồ sơ phát sinh dịch vụ công trực tuyến một phần là 6.277/7.528 hồ sơ đạt tỷ lệ 83,38%; hồ sơ phát sinh dịch vụ công trực tuyến toàn trình là 1.124/1.133 hồ sơ đạt tỷ lệ 99,2%.

+ Thao tác: *“Đưa TTHC ngành dọc thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận Một cửa các cấp theo danh mục được phê duyệt”*

**→ Văn phòng HĐND&UBND huyện đã đưa TTHC ngành dọc thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa cấp huyện tại Quyết định số 1745/QĐ-UBND ngày 19/11/2020, Quyết định số 1905/QĐ-UBND ngày 14/12/2020 cụ thể:**

- Tổng số lĩnh vực theo Quyết định số 1745/QĐ-UBND là 02 lĩnh vực/06 TTHC.

- Tổng số lĩnh vực theo Quyết định số 1905/QĐ-UBND ngày 14/12/2020 là 03 lĩnh vực/09 TTH

**=> Như vậy, vẫn còn tình trạng trễ hạn hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính cho công dân so với thời gian quy định; Riêng xã Ba Thành có tỷ lệ số hóa thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và tỷ lệ hồ sơ phát sinh dịch vụ công trực tuyến một phần còn thấp chưa đạt so với chỉ tiêu được giao. Nội dung này, Công chức phụ trách bộ phận một cửa của Văn phòng HĐND và UBND huyện đã về hướng dẫn trực tiếp tại bộ phận một cửa của xã.**

**(5) Tiêu chí 3.5 - Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết**

- Kết quả điểm: Cơ bản đạt điểm.

- Đánh giá, phân tích: “*Kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC*”: Niêm yết thông báo tiếp nhận xử lý phản ánh kiến nghị của công dân tại Bảng niêm yết Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả theo đúng quy định và công khai trên Trang thông tin điện tử huyện;

**=> Trên địa bàn huyện trong kỳ báo cáo không phát sinh đơn thư khiếu nại, phản ánh về quy định, TTHC.**

**(6) Tiêu chí 3.6 chất lượng quy định TTHC**

**\* Lĩnh vực về “CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH”**

**(1) Tiêu chí 4.1 – Sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị.**

- Kết quả điểm:

- Đánh giá, phân tích:

Thực hiện Công văn số 2517/UBND ngày 09/12/2022 của Ủy ban nhân dân huyện về triển khai thực hiện Kế hoạch số 135-KH/TU ngày 14/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (theo đó, yêu cầu trong nhiệm kỳ phấn đấu giảm 01 cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện so với thời điểm hiện tại), đã tham mưu UBND huyện đã xây dựng Đề án Giải thể Phòng Y tế chuyển chức năng tham mưu giúp Ủy ban nhân dân huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về y tế sang cho Văn phòng HĐND&UBND huyện thực hiện và đã có văn bản gửi các cơ quan liên quan xem xét thẩm định<sup>35</sup>.

Sau khi thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, UBND huyện đã tổ chức sắp xếp, sáp nhập, hợp nhất các ĐVSNCL. Sau khi sắp xếp hiện nay số đầu mỗi đơn vị sự nghiệp công lập còn **52 (giảm 01 đơn vị sự nghiệp thuộc huyện<sup>36</sup> và 06 đơn vị sự nghiệp trường học<sup>37</sup>)**. Các đơn vị này đều cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu mà khu vực tư

<sup>35</sup> Công văn số 285/UBND ngày 20/02/2024 xin ý kiến Sở Nội vụ, Sở Y tế đối với việc giải thể Phòng Y tế, chuyển chức năng tham mưu giúp UBND huyện thực hiện chức năng Quản lý nhà nước về Y tế sang cho Văn phòng HĐND&UBND huyện thực hiện.

<sup>36</sup> Sáp nhập Trung tâm Phát triển quỹ đất với Ban Quản lý các dự án đầu tư và xây dựng thành Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất.

<sup>37</sup> Trường Tiểu học Ba Lê với Trường THCS Ba Lê; Trường Tiểu học Ba Ngạc với Trường THCS Ba Ngạc; Trường Tiểu học Ba Khâm với Trường THCS Ba Khâm; Trường Tiểu học Ba Trang với Trường THCS Ba Trang; Trường Tiểu học Ba Tiêu với Trường THCS Ba Tiêu; Trường Tiểu học Ba Vinh với Trường THCS Ba Vinh.

nhân chưa có khả năng đảm trách hoặc chưa đủ khả năng, điều kiện xã hội hóa do nhiều nguyên nhân và yếu tố khác quan khác.

**=> Vì vậy trong thời gian đến, để nâng cao chỉ số CCHC: “tỷ lệ giảm số lượng đơn vị sự nghiệp công lập so với năm trước liền kề” nội dung này, Phòng GD&ĐT phải có kế hoạch, phương án sắp xếp hiệu quả hoàn thành trước 30/11/2024.**

#### **Tiêu chí 4.2 - Thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng biên chế được cấp có thẩm quyền giao**

- Kết quả điểm: Kết quả hiện tại đạt điểm tối đa quy định.

- Đánh giá, phân tích:

+ Tổng số biên chế được giao là: 1.203 chỉ tiêu, trong đó: Biên chế hành chính 73, biên chế sự nghiệp 1130. Tổng biên chế thực hiện: 1075 người; trong đó: Biên chế hành chính 67 người, biên chế sự nghiệp 1.008 người. Nhìn chung việc quản lý, sử dụng biên chế được giao đảm bảo đúng quy định.

+ Tham mưu UBND huyện đã xây dựng Đề án tinh giản biên chế của huyện và trình UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 51/QĐ-UBND ngày 09/01/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt danh sách đối tượng tinh giản biên chế đợt 1 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Ba Tư Theo đó, từ ngày 01/01/2023 đến 14/3/2023: Có 02 trường hợp đăng ký nghỉ theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế<sup>38</sup>.

Ban hành Kế hoạch<sup>39</sup> tinh giản biên chế năm 2024; hoàn thành thực hiện tinh giản 02 đợt của năm 2024 với tổng cộng 13 trường hợp (*gồm: Khối hành chính: 02 người, khối sự nghiệp: 01 người, khối trường học 10*), trong đó: Đợt 1 có 03 trường hợp<sup>40</sup> nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ; đợt 02 có **10** trường hợp (*chờ Sở Nội vụ có thông báo sẽ tham mưu UBND huyện quyết định*).

#### **Tiêu chí 4.3 - Thực hiện phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước**

- Kết quả điểm: Kết quả hiện tại chưa xác định kết quả điểm.

- Đánh giá, phân tích:

<sup>38</sup> Đặng Thị Dân, Giáo viên trường Tiểu học Ba Thành và Hà Đức Tú, Phó Hiệu trưởng Trường TH&THCS Ba Vinh (nghỉ 01/01/2024).

<sup>39</sup> Tại Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 11/12/2023 về tinh giản biên chế năm 2024.

<sup>40</sup> Quyết định số 150/QĐ-UBND ngày 11/01/2024 của UBND huyện về việc nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ và hưởng chế độ hưu trí đối với ông Hà Đức Tú, Phó Hiệu trưởng Trường TH&THCS Ba Vinh kể từ ngày 01/01/2024; Quyết định số 151/QĐ-UBND ngày 11/01/2024 của UBND huyện về việc nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ và hưởng chế độ hưu trí đối với bà Đặng Thị Dâng, Giáo viên Trường Tiểu học Ba Thành, kể từ ngày 01/01/2024; Quyết định số 501/QĐ-UBND ngày 01/03/2024 của UBND huyện về việc nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ và hưởng chế độ hưu trí đối với ông Phạm Văn Xuân, Trưởng phòng Tư pháp huyện, kể từ ngày 01/06/2024.



Tham mưu UBND huyện thực hiện đảm bảo yêu cầu quy định về phân cấp QLNN cho huyện, cấp xã năm 2024; đã ban hành kế hoạch<sup>41</sup> kiểm tra phân cấp QLNN năm 2024, trong Quý III tổ chức kiểm tra theo kế hoạch.

**\* Lĩnh vực về “CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ”**

**(1) Tiêu chí 5.1 - Thực hiện cơ cấu công chức, viên chức theo vị trí việc làm**

- Kết quả điểm: Cơ bản đạt điểm.

- Đánh giá, phân tích:

+ Việc cập nhật, hoàn thiện quy định về vị trí việc làm của cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý luôn thực hiện đầy đủ, kịp thời (đã xây dựng Đề án và được UBND tỉnh phê duyệt tại QĐ số 275/QĐ-UBND ngày 29/3/2024 và Quyết định số 285/QĐ-UBND ngày 29/3/2024 của UBND tỉnh)

+ Đối với 02 tiêu chí (Tỷ lệ cơ quan chuyên môn của huyện bố trí công chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt: Tỷ lệ đơn vị sự nghiệp thuộc huyện bố trí viên chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt) về cơ bản số lượng công chức viên chức có trình độ đào tạo từ Đại học trở lên phù hợp với cơ cấu ngạch, CDNN theo quy định.

**(2) Tiêu chí 5.2 - Tuyển dụng công chức, viên chức**

- Kết quả điểm: Kết quả hiện tại cơ bản đạt điểm tối đa quy định.

- Đánh giá, phân tích:

+ Quý I/2024: Đã thực hiện phân công công tác cho 44 viên chức trúng tuyển kỳ thi tuyển dụng viên chức giáo viên năm 2023.

+ Trong quý III: Đang thực hiện quy trình tuyển dụng công chức xã đối với các chức danh: Chỉ huy trưởng Quân sự, Công chức Văn phòng – Thống kê, công chức Văn hóa – Xã hội, công chức ĐC-NN-XD&MT. Tổng số thí sinh dự thi: 18 người. Thời gian tổ chức xét tuyển: 17/7/2024. Cơ bản việc tổ chức tuyển dụng đảm bảo quy trình trên cơ sở các văn bản liên quan.

+ Quý III, IV: Dự kiến tuyển dụng giáo viên năm 2024 (sau khi tỉnh phê duyệt nhu cầu tuyển dụng).

**(3) Tiêu chí 5.3 - Bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý và việc chuyển đổi vị trí công tác.**

- Kết quả điểm: Chưa xác định điểm.

- Đánh giá, phân tích:

+ Việc chuyển đổi vị trí công tác CCVC đảm bảo tỷ lệ quy định.

+ Công tác cán bộ được thực hiện đảm bảo quy định: Quyết định bổ nhiệm 03 lượt; bổ nhiệm lại 08 lượt<sup>42</sup>.

<sup>41</sup> Tại Quyết định số 780/QĐ-UBND ngày 28/3/2024 của UBND huyện.

**(4) Tiêu chí 5.4 - Chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức**

- Kết quả điểm: Chưa xác định điểm.
- Đánh giá, phân tích: Tính đến 10/7/2024 chưa có công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật.

**(5) Tiêu chí 5.5 - Mức độ hoàn thành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức**

- Kết quả điểm: Cơ bản đạt điểm tối đa quy định.
- Đánh giá, phân tích: UBND huyện đã xây dựng và ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức huyện Ba Tư năm 2024 (*tại Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 19/01/2024 của UBND huyện*), theo thông báo triệu tập của Sở Nội vụ, huyện cử CBCCVV tham gia các lớp bồi dưỡng đảm bảo yêu cầu (*tổng số 52 trường hợp, trong đó 03 trường hợp xin phép vắng*).

**(6) Tiêu chí 5.6 - Cán bộ, công chức cấp xã**

- Kết quả điểm: Đạt điểm tối đa.
- Đánh giá, phân tích: Cán bộ, công chức cấp xã: Tổng số hiện có: 380 (cán bộ: 200; công chức: 180). Chất lượng: Sau Đại học: 08, chiếm tỷ lệ: 2.11%; Đại học: 352, chiếm tỷ lệ: 92.63%; Cao đẳng: 1, chiếm tỷ lệ: 0.26%; Trung cấp: 19, chiếm tỷ lệ: 5% => 100% cán bộ, công chức đạt chuẩn theo quy định.

**(7) Tiêu chí 5.7 Cập nhật thông tin về cán bộ, công chức viên chức trên phần mềm cán bộ công chức của tỉnh.**

- Kết quả điểm: Đạt điểm tối đa.
- Đánh giá, phân tích:  
 Thường xuyên Cập nhật thông tin về cán bộ, công chức viên chức trên phần mềm cán bộ công chức của tỉnh. Công tác kê khai, thu thập trên phiếu: 100% cán bộ, công chức, viên chức thực hiện kê khai mẫu Sơ yếu lý lịch.  
 - Kết quả nhập dữ liệu CBCCVV lên phần mềm từ ngày 01/01/2024 đến nay thống kê dữ liệu đã nhập theo nhân sự tổng là 1.502.

**\* Lĩnh vực về “CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG”**

**(1) Tiêu chí 6.1 - Tổ chức thực hiện công tác tài chính - ngân sách**

- Kết quả điểm: Cơ bản đảm điểm.
- Đánh giá, phân tích:
- Kết quả thực hiện các quy định về quản lý tài chính – ngân sách

---

<sup>42</sup> Thống kê:

- Bổ nhiệm: Điều động và bổ nhiệm 03 lượt (*các trường học*).
- Bổ nhiệm lại: 06 lượt, gồm: Cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập: 05 lượt; trường học: 01 lượt

+ *Kết quả thực hiện Kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công (số liệu đến ngày 05/6/2024).*

Tổng kế hoạch vốn trong năm là 235.961 triệu đồng, (trong đó, vốn năm 2023 kéo dài sang năm 2024 là 26.299 triệu đồng) đã giải ngân 6 tháng đầu năm 45.527 triệu đồng, đạt 19% so với kế hoạch (KH). Nếu không tính nguồn thu sử dụng đất chưa có nguồn nhập Tabmis là 92.922 triệu đồng (nguồn thu tỉnh: 85.000 triệu đồng, nguồn huyện: 7.922 triệu đồng) thì tỷ lệ giải ngân đạt 31% KH; Cụ thể như sau:

- Ngân sách huyện: Kế hoạch vốn giao 48.699 triệu đồng (trong đó, nguồn thu sử dụng đất chưa có nguồn nhập Tabmis là 7.922 triệu đồng), đã giải ngân 6 tháng đầu năm 33.109 triệu đồng, đạt 67% KH. Nếu không tính nguồn thu sử dụng đất chưa nhập Tabmis thì tỷ lệ giải ngân đạt 81% KH.

- Ngân sách tỉnh hỗ trợ có mục tiêu ngân sách huyện: Kế hoạch vốn giao 89.832 triệu đồng (trong đó, vốn năm 2023 kéo dài sang năm 2024 là 4.932 triệu đồng), chưa thực hiện giải ngân (trong đó, kế hoạch vốn giao năm 2024 là 85.000 triệu đồng chưa có nguồn nhập Tabmis).

- Chương trình MTQG: Kế hoạch vốn trong năm là 97.430 triệu đồng, (trong đó, vốn năm 2023 kéo dài sang năm 2024 là 21.367 triệu đồng) đã giải ngân trong 6 tháng là đầu năm 12.418 triệu đồng, đạt 12% KH<sup>43</sup>.

+ *Tiến độ, kết quả thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.*

6 tháng đầu năm 2024: chưa phát sinh các kiến nghị thanh tra, kiểm toán về tài chính, ngân sách. Thực hiện Kết luận kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021 và các năm trước trên địa bàn huyện Ba Tơ, UBND huyện đã ban hành Công văn số 90/UBND ngày 12/01/2024 chỉ đạo thực hiện.

- *Kết quả thực hiện quy định về quản lý, sử dụng tài sản công:*

Tham mưu báo cáo tài sản công năm 2023 (Báo cáo 40/BC-UBND ngày 29/01/2024, Báo cáo số 73/BC-UBND ngày 23/02/2024); UBND tỉnh ban hành Quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 03/01/2024 về phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất trên địa bàn huyện theo Nghị định 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ trên địa bàn huyện Ba Tơ và một số văn bản cập nhật dữ liệu phần mềm tài sản công (Công văn số 17/TCKH ngày 05/01/2021 của Phòng Tài chính – Kế hoạch); Báo cáo số 11/BC-UBND ngày 10/01/2024 của UBND huyện về việc nhập dữ liệu vào phần mềm quản lý công trình nước sạch nông thôn trên địa bàn huyện.

Tham mưu UBND huyện ban hành Quyết định số 1539/QĐ-UBND ngày 23/5/2024 về Kế hoạch kiểm tra công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ

quan, tổ chức, đơn vị năm 2024, Quyết định 1540/QĐ-UBND ngày 25/5/2024 về Thành lập Đoàn kiểm tra công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị năm 2024.

- Kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập (*Báo cáo kết quả thực hiện Nghị định 60/2021 ngày 21/6/2021 của Chính phủ*)

Tổng số đơn vị sự nghiệp đã được phê duyệt phương án tự chủ 53 đơn vị; trong đó: tự đảm bảo chi thường xuyên: 01 đơn vị (*Ban QLĐTXD và Phát triển quỹ đất*), tự đảm bảo một phần chi thường xuyên (70%): 01 đơn vị (*Đội quản lý đô thị và các công trình công cộng huyện*), do ngân sách nhà nước đảm bảo: 51 đơn vị.

Tham mưu UBND huyện ban hành Công văn số 695/UBND ngày 09/4/2024 về việc rà soát, xây dựng, phê duyệt phương án tự chủ tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ. Hiện nay Phòng TC – KH đang thẩm định phương án tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc.

### **Tiêu chí 6.2 - Công tác quản lý, sử dụng tài sản công**

- Kết quả điểm: Cơ bản đạt điểm tối đa.

- Đánh giá, phân tích: Báo cáo công tác tài sản công năm 2023 (*tại Báo cáo 40/BC-UBND ngày 29/01/2024, Báo cáo số 73/BC-UBND ngày 23/02/2024*); UBND tỉnh ban hành Quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 03/01/2024 về phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất trên địa bàn huyện theo Nghị định 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ trên địa bàn huyện Ba Tư và một số văn bản cập nhật dữ liệu phần mềm tài sản công (*Công văn số 17/TCKH ngày 05/01/2021 của Phòng Tài chính – Kế hoạch*); Báo cáo số 11/BC-UBND ngày 10/01/2024 của UBND huyện về việc nhập dữ liệu vào phần mềm quản lý công trình nước sạch nông thôn trên địa bàn huyện.

### **(2) Tiêu chí 6.3 - Thực hiện cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập (SNCL)**

- Kết quả điểm: Tiếp tục không đạt điểm nếu trong năm 2024 thực hiện tiêu chí này.

- Đánh giá, phân tích:

Đã phê duyệt phương án tự chủ giai đoạn 2023 – 2025 cho 53 đơn vị sự nghiệp, trong đó:

+ Số đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên: 01 đơn vị (*Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất – thuộc nhóm 02*)

+ Số đơn vị tự đảm bảo một phần chi thường xuyên: 01 đơn vị (*Đội quản lý đô thị và các công trình công cộng - thuộc nhóm 3*)

+ Số đơn vị do Nhà nước đảm bảo chi thường xuyên: 51 đơn vị (*bao gồm : 47 trường học, Trung tâm dịch vụ nông nghiệp, Trung tâm GDNN-GDTX, Trung tâm Truyền thông – Văn hóa – Thể thao huyện, Trung tâm chính trị (thuộc Huyện ủy quản lý) - thuộc nhóm 4*)

Hầu hết các đơn vị sự nghiệp trên địa bàn là đơn vị sự nghiệp do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên, nguồn thu phục vụ hoạt động chủ yếu là ngân sách cấp (*trừ Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất*) và phần rất nhỏ thu sự nghiệp.

Về cơ bản thì nguồn thu hoạt động sự nghiệp gồm: thu từ hoạt động dịch vụ sự nghiệp công; thu từ hoạt động sản xuất, kinh doanh; hoạt động liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân theo đúng quy định của pháp luật và được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đề án phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị sự nghiệp công; thu từ cho thuê tài sản công. Tuy nhiên, đánh giá thực trạng các đơn vị sự nghiệp của huyện khó có thể có nguồn thu từ những nguồn trên nên việc thực hiện cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập khó thực hiện được.

**=> Đối với tiêu chí này, sau khi có Thông báo số 103/TB-UBND ngày 12/4/2024 của Chủ tịch UBND huyện về kết luận của đồng chí Phạm Xuân Vinh, Chủ tịch UBND huyện tại Hội nghị CCHC quý I và các nội dung**

Liên quan phục vụ Hội nghị sơ kết 6 tháng đầu năm 2024. Phòng Tài chính – Kế hoạch đã tham mưu UBND huyện ban hành Công văn số 695/UBND ngày 09/4/2024 về việc rà soát, xây dựng, phê duyệt phương án tự chủ tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

**Kết quả:** Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện đã có Công văn số 30/TTDVNN ngày 22/4/2024, Trung tâm TT – VH – TT phương án số 01/PA-TTVHHTT ngày 17/5/2024, Đội QLĐT và CCTCC số 01/PAQLĐT ngày 19/4/2024 về phương án tự chủ tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ. Hiện nay Phòng TC – KH đang thẩm định phương án tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc. Nhiệm vụ thời gian đến tham mưu UBND huyện phê duyệt phương án tự chủ đối với 03 đơn vị trên (*thời gian hoàn thành quý III/2024*).

**\* Lĩnh vực về “PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ HƯỚNG TỚI CHÍNH QUYỀN SỐ”**

#### **(1) Tiêu chí 7.1 - Phát triển các nền tảng, cơ sở dữ liệu**

- Kết quả điểm: Chưa xác định được điểm.

- Đánh giá, phân tích:

**=> Đây là các nội dung mới, Phòng Văn hoá và Thông tin cần tập trung triển khai thực hiện.**

**(2) Tiêu chí 7.2 - Phát triển các ứng dụng, dịch vụ trong nội bộ cơ quan nhà nước**

- Kết quả điểm: Cơ bản đạt điểm

- Đánh giá, phân tích:

+ Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng tại huyện, thị xã, thành phố (100% các phòng thuộc UBND cấp huyện có tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng đạt từ 50% trở lên; 100% các bộ phận chuyên môn thuộc UBND cấp xã có tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng đạt từ 50% trở lên).

+ Tỷ lệ gửi, nhận văn bản điện tử các cấp chính quyền (100% cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện đã kết nối; Từ 80% - 100% UBND cấp xã đã kết nối)

+ Thao tác: “*Vận hành Hệ thống thông tin báo cáo cấp huyện (Hệ thống thông tin báo cáo đáp ứng đầy đủ chức năng, yêu cầu kỹ thuật theo quy định, tỷ lệ quy định đạt từ 50% trở lên; Tỷ lệ kết nối chế độ báo cáo, cung cấp thông tin, dữ liệu của huyện với Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh)*”

**(3) Tiêu chí 7.3 - Phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, tổ chức**

- Kết quả điểm:

- Đánh giá, phân tích:

+ UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 28/02/2024 về chuyển đổi số, Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 25/01/2024 truyền thông về chuyển đổi số và kiện toàn tổ công nghệ số cộng đồng huyện<sup>44</sup> với mục tiêu đẩy mạnh công tác truyền thông về chuyển đổi số nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, người dân, các tổ chức, doanh nghiệp về triển khai thực hiện chuyển đổi số và nâng cao chỉ số xếp hạng DTI của huyện trong năm 2024 và Truyền thông về chuyển đổi số hướng đến lợi ích của người dân và doanh nghiệp góp phần thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh trên địa bàn huyện.

- Kết quả xây dựng, phát triển dữ liệu: Thực hiện việc số hóa hồ sơ thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã theo đúng tiến độ đề ra; Cung cấp thông tin phục vụ thử nghiệm Cổng dữ liệu mở tỉnh Quảng Ngãi đối với 47 đơn vị trường học trên địa bàn huyện Ba Tơ.

- Kết quả xây dựng, phát triển các ứng dụng, dịch vụ nội bộ: Thực hiện xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng (trừ văn bản, hồ sơ mật) đạt tỷ lệ 100%. Triển khai duy trì hoạt động của Trang thông tin điện tử huyện. Phối hợp với các phòng ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện việc cập nhật thông tin, dữ liệu hồ sơ TTHC vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của

<sup>44</sup> Quyết định số 273/QĐ-UBND ngày 22/01/2024

tỉnh; đồng thời triển khai thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận và Kết quả huyện, cấp xã vượt chỉ tiêu được giao. Tỷ lệ hồ sơ có phát sinh trực tuyến trên địa bàn huyện là 3.529/4.607 hồ sơ đạt tỷ lệ 76,6%. Tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến trên địa bàn huyện đạt tỷ lệ 97,6%.

**\* Lĩnh vực về “TÁC ĐỘNG CỦA CCHC ĐẾN NGƯỜI DÂN, TỔ CHỨC VÀ CÁC CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KT-XH CỦA CẤP HUYỆN”**

**(1) Tiêu chí 8.1 - Mức độ thu hút đầu tư của huyện**

- Kết quả điểm: Kết quả hiện tại chưa có điểm.

- Đánh giá, phân tích:

Hiện nay, dự án Khu dân cư đô thị mới Ba Tơ đã phê duyệt kết quả đánh giá sơ bộ về năng lực kinh nghiệm nhà đầu tư trong tháng 01/2024; dự án Khu dân cư Chợ mới thị trấn Ba Tơ đang thực hiện đánh giá sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm nhà đầu tư đăng ký thực hiện. Đối với Khu dân cư phía đông bờ kè suối Tài Năng, đã phê duyệt E - Hồ sơ yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm nhà đầu tư đăng ký thực hiện dự án

→ Nội dung này tương đối khó. Trong thời gian đến Phòng TC-KH cần Tập trung tham mưu UBND huyện chỉ đạo thực hiện cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh. Phòng Kinh tế - Hạ tầng chủ trì tập trung nghiên cứu có giải pháp hiệu quả để thực hiện các dự án thu hút đầu tư bằng hoặc cao hơn so với mức độ thu hút đầu tư của huyện năm 2023.

**(2) Tiêu chí 8.2 - Mức độ phát triển doanh nghiệp**

- Kết quả điểm: Kết quả hiện tại chưa có điểm, theo tiêu chí mới đã bỏ hộ kinh doanh.

- Đánh giá, phân tích:

+ Số lượng doanh nghiệp gia nhập và tái gia nhập thị trường.

+ Số vốn đăng ký của doanh nghiệp

+ Tỷ lệ đóng góp vào thu ngân sách huyện của khu vực doanh nghiệp

\* Liên quan đến kết quả phát triển hộ kinh doanh theo tiêu chí tại Quyết định 733:

- Tổng số Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh được cấp mới là 46 giấy, số vốn đăng ký là 4.822 triệu đồng; cấp đổi là 24 giấy, số vốn đăng ký là 2.539 triệu đồng; tạm ngừng hoạt động là 72 hộ kinh doanh, số vốn 12.370 triệu đồng; chấm dứt hoạt động 02 hộ kinh doanh, Hoạt động trở lại: 01 hộ, số vốn 70 triệu đồng.

Trong thời gian đến cần tập trung chỉ đạo tiếp tục thực hiện các thủ tục về đăng ký kinh doanh cho tổ chức, công dân; hướng dẫn và thực hiện nhận 100% hồ sơ trực tuyến, thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt khi trả kết quả giải

quyết thủ tục hành chính. Xây dựng Kế hoạch và thực hiện kiểm tra các Hợp tác xã, Hộ kinh doanh trên địa bàn huyện.

### **(3) Tiêu chí 8.3 - Thực hiện thu ngân sách hàng năm của huyện theo Kế hoạch được UBND tỉnh giao**

- Kết quả điểm: Chưa xác định cụ thể.
- Đánh giá, phân tích:

*Tiến độ, kết quả thực hiện thu, chi ngân sách nhà nước theo Kế hoạch được giao:*

Thực hiện Quyết định số 1479/QĐ-UBND ngày 31/12/2023 của UBND tỉnh quy định tổ chức thực hiện dự toán ngân sách địa phương năm 2024, UBND huyện ban hành Quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 30/01/2023 quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách địa phương năm 2024; Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 31/01/2024 về việc tăng cường các biện pháp thu ngân sách nhà nước năm 2024 và chi ngân sách địa phương trên địa bàn huyện Ba Tơ. Kết quả thực hiện dự toán thu chi ngân sách địa phương đến thời điểm báo cáo (*số liệu đến ngày 05/6/2024*) như sau:

\* *Thu ngân sách:* Thực hiện là 713.029 triệu đồng, đạt 127,22% dự toán tỉnh và huyện giao; trong đó, thu trên địa bàn 6 tháng đầu năm 2024 là 21.063 triệu đồng, đạt 30,03% dự toán tỉnh và huyện giao.

\* *Chi ngân sách:* Thực hiện là 301.433 triệu đồng, đạt 53,78% dự toán tỉnh và huyện giao; trong đó, chi thường xuyên thực hiện 6 tháng đầu năm 2024 là 213.589 triệu đồng, đạt 42,88% dự toán tỉnh và huyện giao.

Việc tổ chức thực hiện dự toán ngân sách địa phương năm 2024 của huyện đảm bảo đúng Luật Ngân sách và các văn bản của trung ương hướng dẫn thi hành, việc điều hành luôn tuân thủ và bám sát quy định hiện hành của nhà nước.

### **(1) Tiêu chí 8.4 - Mức độ thực hiện các chỉ tiêu phát triển KT-XH do HĐND huyện giao**

- Kết quả điểm: Kết quả hiện tại chưa có điểm (*quy định tối thiểu 0,5 điểm - tối đa 1 điểm*).

- Đánh giá, phân tích:

+ Chỉ tiêu về phát triển KT-XH năm 2024 (*theo Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày 15/12/2022 của HĐND huyện*), tổng cộng: **17** chỉ tiêu.

+ Kết quả đến ngày 30/6/2024: Chưa có số liệu chính thức, nên chưa xác định được tỷ lệ % chỉ tiêu đạt và vượt. → **Tiếp tục tập trung thực hiện tối thiểu từ 90% và tốt đa 100% chỉ tiêu đạt và vượt (đạt và vượt từ 15 chỉ tiêu trở lên).**/.





